

Số: **1926**/ĐLTKV-KTTC
V/v: giải trình số liệu BCTC quý III năm 2021

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Tổng Công ty Điện lực TKV - CTCP
Tên giao dịch: Tổng Công ty Điện lực - TKV
Trụ sở chính: Số 78 tòa nhà Sannam, ngõ 78 đường Duy Tân, phường Dịch
Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Điện thoại: 04 35161605 Fax: 04 35161610

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng Công ty Điện lực - TKV xin được giải trình những chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính (BCTC) thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước như sau:

1. BCTC Quý III năm 2021 - Công ty mẹ

1.1. Các chỉ tiêu trên biểu kết quả kinh doanh thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước phải giải trình nguyên nhân theo quy định tại Điều 14 - Mục 4 - Thông tư 96/2020/TT-BTC:

TT	Chỉ tiêu	Quý III Năm 2021 (đồng)	Quý III Năm 2020 (đồng)	So sánh	
				Chênh lệch (đồng)	% chênh lệch
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = [5/4]
1	Doanh thu hoạt động tài chính	85.644.614.502	48.275.148.896	37.369.465.606	77,41%
2	Chi phí tài chính	51.900.599.360	102.496.589.410	-50.595.990.050	-49,36%
3	Lợi nhuận trước thuế	171.901.074.081	98.025.292.308	73.875.781.773	75,36%
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	19.064.489.296	7.645.192.202	11.419.297.094	149,37%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	152.836.584.785	90.380.100.106	62.456.484.679	69,10%

1.2 Nguyên nhân:

- Doanh thu hoạt động tài chính quý III năm 2021 tăng so với quý III năm 2020 chủ yếu là do trong quý III năm 2021 phát sinh doanh thu do lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư ngoại tệ phải trả cuối kỳ.

- Chi phí tài chính quý III năm 2021 giảm so với quý III năm 2020 chủ yếu là do trong quý III năm 2021 chi phí lãi vay giảm và Công ty mẹ trích nhập chi phí dự

phòng tại Công ty con (Công ty CPNĐ Cẩm Phả) trong khi quý III năm 2020 cao hơn quý III năm 2021.

- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế, chi phí thuế TNDN, lợi nhuận sau thuế tăng tương ứng.

II. BCTC quý II năm 2021 - Hợp nhất

2.1. Các chỉ tiêu trên biểu kết quả kinh doanh thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước phải giải trình nguyên nhân theo quy định tại Điều 14 - Mục 4 - Thông tư 96/2020/TT-BTC:

TT	Chỉ tiêu	Quý III Năm 2021 (đồng)	Quý III Năm 2020 (đồng)	So sánh	
				Chênh lệch (đồng)	% chênh lệch
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = [5/4]
1	Doanh thu hoạt động tài chính	87.509.899.617	41.585.846.748	45.924.052.869	110,43%
2	Chi phí tài chính	100.160.894.749	120.593.207.984	-20.432.313.235	-16,94%
3	Lợi nhuận trước thuế	148.783.194.961	94.140.656.824	54.642.538.137	58,04%
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	15.492.536.806	5.943.764.135	9.548.772.671	160,65%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	129.613.203.142	76.683.780.446	52.929.422.696	69,02%

2.2. Nguyên nhân:

Các chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất Quý III năm 2021 thay đổi so với Quý III năm 2020, nguyên nhân chủ yếu được giải trình tại Mục 1 nêu trên.

Trên đây là giải trình về những thay đổi trên BCTC Quý III năm 2021 so với BCTC Quý III năm 2020 của Tổng Công ty Điện lực - TKV.

Tổng Công ty trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, TBKS TCTy (b/c);
- Các Phó TGĐ;
- Các ban: KH, PCTT;
- VP (đăng Website TCT);
- Lưu VT, KTTC, N(12).

